



NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA QUA KẾT QUẢ KIỂM TOÁN CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

• **ThS. NGUYỄN BÁ HÙNG***

Thuyết minh báo cáo tài chính là một thành tố của báo cáo tài chính, cung cấp cho người đọc báo cáo căn cứ của các số liệu được hạch toán trên bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả kinh doanh. Thế nhưng bản thuyết minh báo cáo tài chính trong nhiều trường hợp không thuyết minh các chỉ tiêu có tính chất trọng yếu theo quy định của chuẩn mực kế toán. Từ đó khiến người đọc không có được cái nhìn rõ ràng, chân thực về doanh nghiệp. Thông tin về các bên liên quan không được trình bày đủ các nội dung theo quy định của chuẩn mực kế toán. Để nâng cao chất lượng bản thuyết minh báo cáo tài chính, doanh nghiệp cần đảm bảo tính đầy đủ, trung thực, hợp lý, áp dụng chuẩn mực kế toán chặt chẽ, tăng cường kiểm soát nội bộ, sử dụng phần mềm hiện đại, đào tạo nhân sự và minh bạch hóa thông tin, giúp báo cáo tài chính trở nên hữu ích cho quản lý và các bên liên quan như nhà đầu tư, ngân hàng và cơ quan quản lý”.

Từ khóa: Thuyết minh báo cáo tài chính, doanh nghiệp nhà nước, Kiểm toán nhà nước.

*Kiểm toán nhà nước khu vực XII

Improving the quality of financial statement notes, management responsibilities and issues arising from state-owned enterprise audit results

Notes to the Financial Statements are an integral component of Financial Statements, providing readers with the basis for figures recorded in the Balance Sheet and the Income Statement. However, in many cases, these notes fail to disclose material items as required by accounting standards. This lack of detail prevents readers from gaining a clear and truthful view of the enterprise. Furthermore, information regarding related party transactions is often not presented with the full content mandated by accounting standards. To enhance the quality of financial statement notes, enterprises must ensure completeness, honesty, and reasonableness, strict application of accounting standards, strengthening internal controls, utilizing modern accounting software, providing continuous personnel training, and increasing information transparency. Improving these areas ensures that financial statements become a valuable tool for management and stakeholders, including investors, banks, and regulatory authorities.

Keywords: Notes to the financial statements; state-owned enterprises (SOEs); State Audit Office.

JEL classification: M41, M42, H83

1. Một số quy định về thuyết minh báo cáo tài chính

Hiện nay, việc lập và trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh báo cáo tài chính được quy định và hướng dẫn tại Chuẩn mực kế toán số 21 được ban hành và công bố tại Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Chuẩn mực này áp dụng cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính của doanh nghiệp và báo cáo tài chính hợp nhất của tập đoàn, áp dụng cho tất cả các loại hình doanh nghiệp.

Về trách nhiệm: Giám đốc (hoặc người đứng đầu) doanh nghiệp chịu trách nhiệm về lập và trình bày báo cáo tài chính (Đoạn 6, Chuẩn mực kiểm toán số 21); báo cáo tài chính phải trình bày một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính, tình hình và kết quả kinh doanh và các luồng tiền của doanh nghiệp. Để đảm bảo yêu cầu trung thực và hợp lý, các báo cáo tài chính phải được lập và trình bày trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành (Đoạn 9, Chuẩn mực kiểm toán số 21). Doanh nghiệp cần nêu rõ trong phần thuyết minh báo cáo tài chính là báo cáo tài chính được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam. Báo cáo tài chính được coi là lập và trình bày phù hợp với

chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam nếu báo cáo tài chính tuân thủ mọi quy định của từng chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán Việt Nam của Bộ Tài chính (Đoạn 10, Chuẩn mực kiểm toán số 21).

Về chính sách kế toán: được hướng dẫn và quy định tại các Đoạn 12, 13, 14 của Chuẩn mực kiểm toán số 21, theo đó: Doanh nghiệp phải lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với quy định của từng chuẩn mực kế toán. Trường hợp chưa có quy định ở chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thì doanh nghiệp phải căn cứ vào chuẩn mực chung để xây dựng các phương pháp kế toán hợp lý nhằm đảm bảo báo cáo tài chính cung cấp được các thông tin đáp ứng các yêu cầu sau: Thích hợp với nhu cầu ra các quyết định kinh tế của người sử dụng và đáng tin cậy. Chính sách kế toán bao gồm những nguyên tắc, cơ sở và các phương pháp kế toán cụ thể được doanh nghiệp áp dụng trong quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính.

Về các hướng dẫn chi tiết lập Bản thuyết minh báo cáo tài chính như: cấu trúc, chính sách kế toán được quy định từ đoạn 63 đến 74 của Chuẩn mực kiểm toán số 21. Theo đó, Bản thuyết minh báo cáo tài chính của một doanh nghiệp cần phải đáp ứng 3

yêu cầu chính như: (a) Đưa ra các thông tin về cơ sở dùng để lập báo cáo tài chính và các chính sách kế toán cụ thể được chọn và áp dụng đối với các giao dịch và các sự kiện quan trọng; (b) Trình bày các thông tin theo quy định của các chuẩn mực kế toán mà chưa được trình bày trong các báo cáo tài chính khác; (c) Cung cấp thông tin bổ sung chưa được trình bày trong các báo cáo tài chính khác, nhưng lại cần thiết cho việc trình bày trung thực và hợp lý.

Bản thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các phần mô tả mang tính tường thuật hoặc những phân tích chi tiết hơn các số liệu đã được thể hiện trong bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cũng như các thông tin bổ sung cần thiết khác. Chúng bao gồm những thông tin được các chuẩn mực kế toán khác yêu cầu trình bày và những thông tin khác cần thiết cho việc trình bày trung thực và hợp lý.

Bản thuyết minh báo cáo tài chính thường được trình bày theo thứ tự sau đây và cần duy trì nhất quán nhằm giúp cho người sử dụng hiểu được báo cáo tài chính của doanh nghiệp và có thể so sánh với báo cáo tài chính của các doanh nghiệp khác. Phần về các chính sách kế toán trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính phải trình bày những điểm sau đây: a) Các cơ sở đánh giá được sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính; b) Mỗi chính sách kế toán cụ thể cần thiết cho việc hiểu đúng các báo cáo tài chính.

Khi quyết định việc trình bày chính sách kế toán cụ thể trong báo cáo tài chính, Giám đốc (hoặc người đứng đầu) doanh nghiệp phải xem xét việc diễn giải này có giúp cho người sử dụng hiểu được cách thức phản ánh các nghiệp vụ giao dịch và các sự kiện trong kết quả hoạt động và tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Mỗi doanh nghiệp cần xem xét bản chất của các hoạt động và các chính sách của mình mà người sử dụng muốn được trình bày đối với loại hình doanh nghiệp đó. Khi một doanh nghiệp thực hiện những nghiệp vụ quan trọng ở nước ngoài hoặc có những giao dịch quan trọng bằng ngoại tệ, thì những

người sử dụng sẽ mong đợi có phần diễn giải về các chính sách kế toán đối với việc ghi nhận các khoản lãi và lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái và việc dự phòng rủi ro hối đoái. Trong báo cáo tài chính hợp nhất phải trình bày chính sách kế toán được sử dụng để xác định lợi thế thương mại và lợi ích của cổ đông thiểu số.

Câu hỏi đặt ra là, khi Doanh nghiệp nộp quyết toán năm, có bắt buộc nộp thuyết minh báo cáo tài chính không? Xử phạt hành vi vi phạm quy định về nộp và công khai báo cáo tài chính như thế nào?

Theo khoản 1 Điều 100 Thông tư 200/2014/TT-BTC quy định bộ báo cáo tài chính năm đối với doanh nghiệp và theo Điều 71 Thông tư 133/2016/TT-BTC đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thì hệ thống báo cáo tài chính năm bao gồm: Báo cáo tình hình tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (Mẫu số B09 - DNN). Khi lập báo cáo tài chính, các doanh nghiệp phải tuân thủ biểu mẫu báo cáo tài chính theo quy định. Trong quá trình áp dụng, nếu thấy cần thiết, các doanh nghiệp có thể sửa đổi, bổ sung báo cáo tài chính cho phù hợp với từng lĩnh vực hoạt động và yêu cầu quản lý của doanh nghiệp nhưng phải được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện. Ngoài ra, doanh nghiệp có thể lập thêm các báo cáo khác để phục vụ yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị. Như vậy, các doanh nghiệp áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư 133 và Thông tư 200 thì sẽ bắt buộc phải nộp thuyết minh báo cáo tài chính cho Cơ quan thuế. Về xử phạt hành vi vi phạm quy định về nộp và công khai báo cáo tài chính được quy định gồm 5 mức cụ thể tại Điều 12 Nghị định 41/2018/NĐ-CP.

2. Việc trình bày Bản thuyết minh báo cáo tài chính tại các doanh nghiệp nhà nước, những “lỗ hổng” thông tin qua lắng kính thanh tra, kiểm toán

Thuyết minh chưa đầy đủ về chính sách áp dụng, cơ sở, những vướng mắc trong thực tế khi doanh nghiệp xác định nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước

Tham khảo các báo cáo tài chính từ năm 2020-2024 của Công ty cổ phần BC cho thấy Công ty đã thuyết minh thông tin cơ bản cơ sở tính thuế tài nguyên và các mức thuế suất áp dụng theo Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính, các loại tài nguyên và mức giá tính thuế/thuế suất được liệt kê trong bảng. Phí cấp quyền khai thác khoáng sản được thuyết minh: Công ty nộp phí cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ đá xây dựng theo quyết định của Ủy ban nhân dân Tỉnh và thông báo của Cục Thuế. Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Trong thực tế, theo quy định của chính sách thuế tài nguyên hiện hành còn nhiều bất cập như: (i) Việc xác định sản phẩm qua sản xuất, chế biến đã thành sản phẩm công nghiệp hay chưa để làm

cơ sở tính sản lượng là rất khó do thiếu các tiêu chí cụ thể để xác định thế nào là sản phẩm công nghiệp; (ii) Việc quy định giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên như hiện hành đã dẫn đến vướng mắc trong quá trình xác định giá tính thuế tài nguyên đối với trường hợp tài nguyên qua sản xuất, chế biến mới bán ra (chưa rõ ràng giữa các khâu tài nguyên bán ra). Qua nghiên cứu Nghị định số 12/2015/NĐ-CP và ý kiến trên của Vụ Chính sách thuế - Bộ Tài chính tại Công văn 4603/TCT-CS ngày 17/10/2023 cho thấy hiện nay chưa có quy định, tiêu chí nào để xác định thế nào là sản phẩm công nghiệp. Việc sử dụng giá tính thuế là giá sản phẩm tài nguyên bán ra, nhưng sản lượng tính thuế là sản lượng tài nguyên khai thác có bất cập, chưa tương đồng giữa giá và chất. Lẽ ra phải lấy giá bán tài nguyên từ đi chi phí chế biến như trường hợp quy định của sản phẩm công nghiệp (cả 2 loại sản phẩm này đều qua sản xuất chế biến, sản lượng tính thuế đều tính theo sản lượng khai thác, nhưng đối với sản phẩm công nghiệp thì trừ đi chi phí chế biến, còn sản phẩm tài nguyên thì không cho trừ).

Bảng 1: Trích số liệu tài chính năm 2020-2025 của Công ty BC

STT	Khoản mục	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.110	941,9	1.274,6	1.003,2	1.303,7
2	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	227,4	201,6	(22,7)	172,9	275,2
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	181,8	161,2	(22,7)	142,5	217,9
4	Lợi nhuận / Cổ phiếu (EPS)	Đồng/1 CP	3.438	2.912	(486)	2.666	3.966
5	Tổng thuế và các phải phải nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	299	273,3	559,9	291	400,3
6	Tiền cấp quyền khoáng sản	Tỷ đồng	28,9	27,6	296,2	23,5	19,4
7	Thuế tài nguyên	Tỷ đồng	74,8	64,8	132,1	106,2	130,4

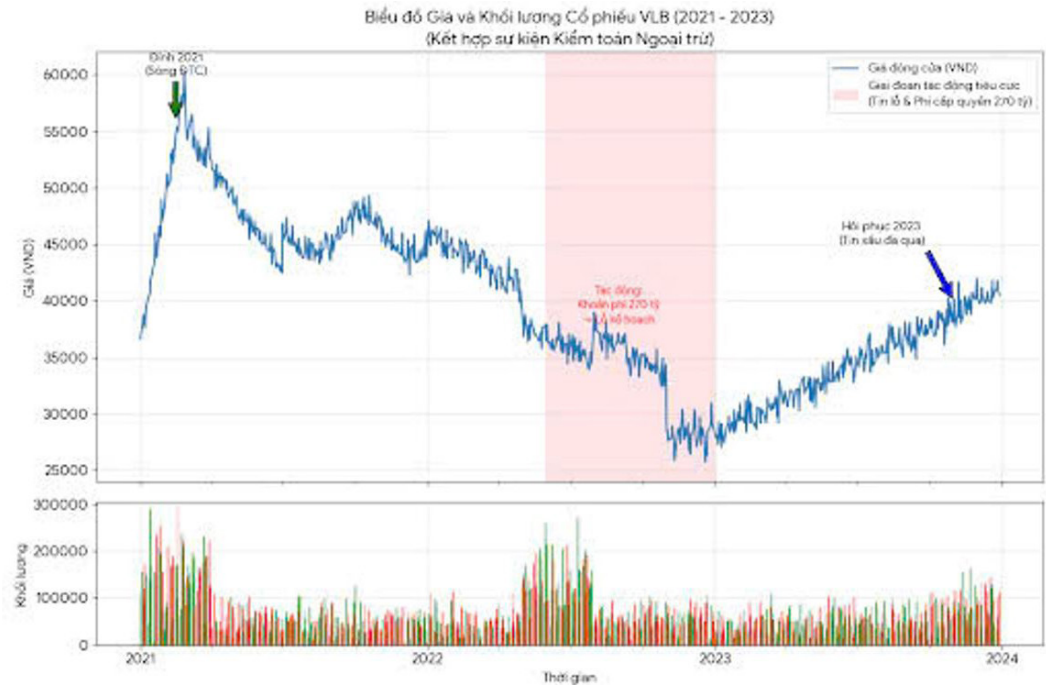
Phân tích số liệu tài chính trong 05 (năm) năm từ 2020 đến năm 2024 trên báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần BC đã được kiểm toán: trong năm 2022 khi xác định lại làm tăng thuế tài nguyên phải

nộp năm 2021 số tiền 43,5 tỷ đồng (Số truy thu thuế tài nguyên phải nộp năm 2021 qua Thanh tra Bộ Tài chính) và tăng số tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản từ năm 2014 đến năm 2021 số tiền

270,42 tỷ đồng (Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản từ năm 2014 đến năm 2021 phải nộp bổ sung (truy thu) theo các Thông báo của Cơ quan Thuế). Ảnh hưởng của chính sách thuế tác động rõ rệt tới tình hình tài chính, lợi nhuận sau thuế từ lãi chuyển qua lỗ (năm 2021 lãi 161,2 tỷ đồng, năm 2022 lỗ 22,7 tỷ đồng, lợi nhuận trên cổ phiếu từ dương 2.912 đồng/1 cổ phiếu sang năm 2022 bị âm (486 đồng/1 cổ phiếu, tỷ lệ biến động 116%), như vậy quyền lợi, tâm lý của nhà đầu tư cũng thay đổi theo.

Tính theo thẩm quyền được quy định tại tiết b điểm 5.1 khoản 5 Điều 6 Thông tư 152/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, để có cơ sở pháp lý và thống nhất trong tỉnh về việc quy đổi đơn vị tấn sang m³ trong tính thuế tài nguyên, sau khi áp dụng có thể thay đổi lớn về nghĩa vụ ngân sách trong nhiều năm, nhưng chưa được công ty thuyết minh trong Báo cáo tài chính.

Thuyết minh thiếu về chính sách khấu hao và quản lý tài sản cố định



(Biểu đồ giá cổ phiếu và khối lượng cổ phiếu của công ty BC từ năm 2021-2023).

Hiện nay công ty đang áp dụng hệ số quy đổi trung bình từ tấn ra m³ để tính thuế tài nguyên. Tính thuế tài nguyên còn nhiều vướng mắc nhưng không được Công ty thuyết minh báo cáo tài chính, dễ dẫn tới nguy cơ có thay đổi sai lệch lớn về nghĩa vụ tài chính. Như vậy, để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ thuế đúng quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ cần xem xét, ban hành hệ số quy đổi chính thức từ tấn sang m³ theo thẩm quyền được quy định tại tiết b điểm 5.1 khoản 5 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên. Như vậy, nếu sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành hệ số quy đổi từ tấn sang m³ cho các loại đá xây dựng trên địa bàn

Mặc dù có quy định, nhưng thực tế còn nhiều doanh nghiệp không thuyết minh những thay đổi về phương pháp trích khấu hao tại Bản thuyết minh báo cáo tài chính, chưa tuân thủ quy định khi thay đổi thời gian trích khấu hao tài sản cố định tại điểm c khoản 3 Điều 10 Thông tư 45/2013/TT-BTC.

Như vậy, doanh nghiệp chỉ được thay đổi thời gian trích khấu hao một lần duy nhất và nên xem xét vào cuối mỗi năm tài chính (nếu có). Trường hợp doanh nghiệp thay đổi thời gian trích khấu hao tài sản cố định không đúng quy định thì Bộ Tài chính, cơ quan thuế trực tiếp quản lý yêu cầu doanh nghiệp xác định lại theo đúng quy định.

Doanh nghiệp phải thực hiện thông báo phương pháp trích khấu hao tài sản cố định bằng văn bản gửi cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý trước khi thực hiện trích khấu hao theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 45/2013/TT-BTC. Theo đó, khoản 4 Điều này quy định, phương pháp trích khấu hao áp dụng cho từng tài sản cố định mà doanh nghiệp đã lựa chọn và thông báo cho cơ quan thuế trước đó phải được thực hiện nhất quán trong suốt quá trình

sử dụng tài sản cố định. Nếu cần thay đổi phương pháp trích khấu hao thì phải giải trình rõ sự thay đổi về cách thức sử dụng tài sản cố định để đem lại lợi ích kinh tế cho doanh nghiệp. Lưu ý, mỗi tài sản cố định chỉ được phép thay đổi phương pháp trích khấu hao 01 lần trong quá trình sử dụng và phải thực hiện thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Đồng thời, điểm 2.2 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC quy định, chi phí khấu hao tài sản cố định không được trừ khi doanh nghiệp không thực hiện thông báo phương pháp trích khấu hao tài sản cố định với cơ quan thuế. Như vậy, căn cứ vào các quy định nêu trên, doanh nghiệp phải thực hiện thông báo phương pháp trích khấu hao tài sản cố định với cơ quan thuế trực tiếp quản lý doanh nghiệp mình.

Chưa thuyết minh đầy đủ các thủ tục và nghĩa vụ tài chính đất đai kéo dài nhiều năm

Các chính sách kế toán, thông tin liên quan đến tài sản cố định vô hình, phân bổ chi phí, hoặc các chính sách thuế đã được hướng dẫn, theo Đoạn 69 của Chuẩn mực kiểm toán số 21, khi quyết định việc trình bày chính sách kế toán cụ thể trong báo cáo tài chính Giám đốc (hoặc người đứng đầu) doanh nghiệp phải xem xét xem việc diễn giải này có giúp cho người sử dụng hiểu được cách thức phản ánh các nghiệp vụ giao dịch và các sự kiện trong kết quả hoạt động và tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, thực tế nhiều doanh nghiệp chưa thực hiện đầy đủ các vướng mắc trong việc xác định nghĩa vụ về tiền thuê đất. Công ty thuyết minh căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

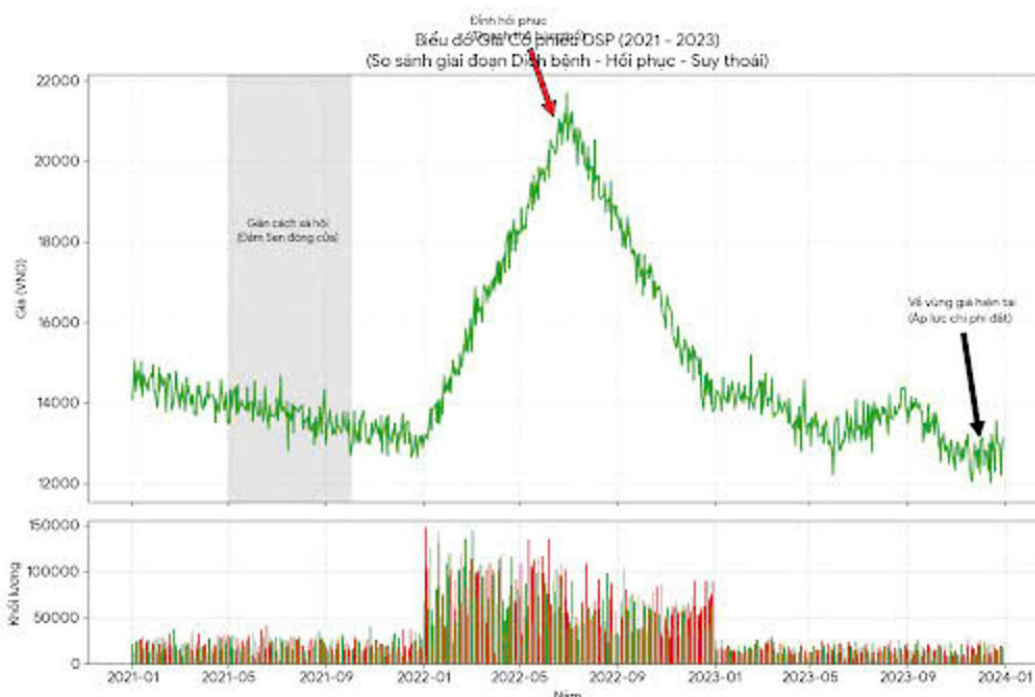
Tham khảo các Báo cáo tài chính từ năm 2020-2024 của Công ty DL PT được công bố thông tin cho thấy sau khi các cơ quan quản lý nhà nước (Kiểm toán nhà nước, Thuế) kiến nghị truy thu khoản tiền thuê đất lớn, ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả kinh doanh thì các công ty mới thuyết minh báo cáo tài chính, ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông trước và sau thời điểm này. Qua kết quả kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần, Công ty DL PT đã được Kiểm toán nhà nước kiến nghị truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 209,41 tỷ đồng liên quan đến việc do áp dụng sai về đơn giá thuê đất giai đoạn từ ngày 01/7/2014 đến 31/12/2019. Tiền thuê đất cho giai đoạn từ ngày 01/01/2006 đến ngày 30/6/2014 đối với Khu đất Công viên là 130,6 tỷ đồng đã tính vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa và thu hồi lại một phần khi phát hành cổ phiếu nên đề nghị không xử lý tài chính truy thu.

Bảng 2: Trích số liệu tài chính năm 2020-2025 của Công ty CP DL PT

Khoản mục	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	năm 2022	năm 2023
Doanh thu	tỷ đồng	305,9	131,3	55,8	221,6	212,2
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	tỷ đồng	70,1	(181,4)	(90,6)	(41,5)	2,3
Lãi trên cổ phiếu (EPS)	đồng/1 cổ phiếu	478	(1.529)	(764)	(350)	20

Phân tích số liệu tài chính trong 05 (năm) năm từ 2019 đến năm 2023 trên báo cáo tài chính của Công ty DL PT đã được kiểm toán: trong năm 2020 khi công ty điều chỉnh tăng số tiền thuê đất phải nộp 209 tỷ đồng cho thấy ảnh hưởng của chính

sách thuế tác động rõ rệt tới tình hình tài chính, lợi nhuận sau thuế từ lãi chuyển qua lỗ (năm 2019 lãi 70,1 tỷ đồng, năm 2020 lỗ 181,4 tỷ đồng, lợi nhuận trên cổ phiếu từ dương 478 đồng/1 cổ phiếu sang năm 2020 bị âm (1.529 đồng/1 cổ phiếu, tỷ lệ biến



(Biểu đồ giá cổ phiếu và khối lượng cổ phiếu giao dịch giai đoạn 2021-2023 Công ty cổ phần DL PT)

động 419%), như vậy quyền lợi, tâm lý của nhà đầu tư cũng thay đổi theo. Việc liên quan đến quá trình cổ phần hóa và xác định giá trị doanh nghiệp, đặc biệt là việc sử dụng đất, cho thấy rủi ro về tính pháp lý của tài sản và sự thiếu minh bạch trong định giá ban đầu. Đối với thị trường, đây là một bài học về rủi ro tiềm ẩn tại các doanh nghiệp cổ phần hóa từ khối nhà nước, nơi việc xác định giá trị đất đai có thể chưa chính xác, làm gia tăng sự thận trọng của nhà đầu tư đối với nhóm cổ phiếu có tài sản đất đai lớn và có tiền sử cổ phần hóa từ Nhà nước.

Dựa trên số liệu tài chính của công ty, biểu đồ phân tích giá cổ phiếu và khối lượng giao dịch thị trường cho thấy khi Công ty áp dụng chính sách tính tiền thuê đất chưa đầy đủ, chính xác dẫn tới khoản truy thu 209 tỷ đồng.

Một dẫn chứng thứ 3, Qua kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty TNHH BL là công ty con của Tổng công ty D: đối với diện tích 636.764,8 m² giai đoạn từ tháng 9/2002 đến tháng 5/2016, công ty chưa ký hợp đồng thuê đất với cơ quan có thẩm quyền và chưa kê khai, nộp tiền thuê đất đối với khu đất trên kể từ thời điểm được giao quản lý sử dụng khu đất (năm 2002); giai đoạn năm 2008 đến ngày 30/6/2014 chưa có đơn giá thuê đất,

chưa xác định vị trí, chưa có ký hợp đồng thuê đất, giao lại cho địa phương rà soát xác định thực hiện nghĩa vụ tài chính về sử dụng đất. Sau kiểm toán, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với công ty để rà soát phân loại đất, xác định đơn giá thuê đất, làm tăng nghĩa vụ tài chính cho nhiều năm. Từ đó, đến nay Công ty không đủ tiền nộp tiền thuê đất và thua lỗ kéo dài, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Thiếu minh bạch trong mục đích sử dụng vốn vay và trái phiếu

Theo quy định tại Đoạn 6 Chuẩn mực kiểm toán số 21: Giám đốc (hoặc người đứng đầu) doanh nghiệp chịu trách nhiệm về lập và trình bày báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính phải trình bày một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính, tình hình và kết quả kinh doanh và các luồng tiền của doanh nghiệp. Thực tế còn nhiều doanh nghiệp huy động vốn từ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ đã sử dụng vốn sai mục đích, thông tin chưa được thuyết minh đầy đủ theo từng lô trái phiếu.

Tại kết luận thanh tra về việc chấp hành chính sách, pháp luật trong phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và sử dụng nguồn vốn huy động

tại 67 tổ chức phát hành trong giai đoạn 2015 đến 30/6/2023 được công bố, Thanh tra Chính phủ chỉ rõ, từ 2015 đến giữa năm 2023, cơ quan chức năng thiếu chủ động sửa đổi, bổ sung các quy định về phát hành và sử dụng vốn trái phiếu doanh nghiệp đã tạo “kẽ hở” để doanh nghiệp yếu kém tung ra thị trường hàng loạt trái phiếu “rác”. Cùng đó, việc buông lỏng giám sát cũng là yếu tố dẫn đến nhiều doanh nghiệp lớn vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ công bố thông tin... Kết luận thanh tra đã chỉ ra hàng loạt vi phạm của các tổ chức phát hành trong quá trình huy động vốn từ trái phiếu doanh nghiệp để thực hiện dự án bất động sản khi dự án chưa đủ điều kiện pháp lý triển khai; sử dụng nguồn vốn trái phiếu sai mục đích hợp đồng, chuyển tiền qua nhiều tổ chức, cá nhân trung gian không rõ ràng; ký hợp đồng hợp tác kinh doanh để chuyển toàn bộ quyền sử dụng vốn trái phiếu doanh nghiệp cho bên thứ ba, với giá trị lớn và thời hạn dài, tiềm ẩn rủi ro và nguy cơ thất thoát vốn cho nhà đầu tư. Một số doanh nghiệp còn lợi dụng sơ hở của cơ chế để xây dựng phương án phát hành không rõ ràng, thiếu chi tiết về mục đích sử dụng vốn, từ đó linh hoạt, tùy tiện trong việc sử dụng vốn trái phiếu doanh nghiệp, dẫn đến sai phạm. Ngoài ra, một số tổ chức phát hành chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp tổ chức và tuân thủ quy định pháp luật trong quá trình phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

3. Đề xuất và giải pháp đặt ra

Từ các bài học sâu sắc của các doanh nghiệp được phân tích ở trên, khi truy thu phí cấp quyền khai thác khoáng sản, truy thu tiền thuê đất, hoặc bị thanh tra xử lý, chúng ta thấy một điểm chung rủi ro pháp lý và thay đổi chính sách đã không được phản ánh kịp thời vào bức tranh tài chính, dẫn đến những cú sốc lớn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Để ngăn chặn tình trạng “lãi giả - lỗ thật” hoặc lợi nhuận bị “bào mòn” bất ngờ như trên, dưới đây là 4 nhóm giải pháp trọng tâm nhằm hoàn thiện công tác quản trị:

Thứ nhất, hoàn thiện chính sách tài chính chuyển từ “thụ động” sang “phòng ngừa”. Vấn đề của các

đơn vị ở trên là thụ động chờ cơ quan nhà nước “gõ cửa” mới nộp tiền. Thiết lập quỹ dự phòng rủi ro pháp lý (Provisioning Policy), doanh nghiệp cần xây dựng chính sách trích lập dự phòng cho các khoản mục có tính chất nhạy cảm (tiền thuê đất, thuế tài nguyên, phí môi trường...) ngay khi có dấu hiệu thay đổi về khung pháp lý, thay vì đợi có quyết định phạt chính thức. Nếu giá đất thị trường tăng, bộ phận tài chính phải ước tính ngay rủi ro tiền thuê đất có thể tăng theo để trích trước chi phí, tránh để dồn tích 5 năm - 7 năm. Quản trị dòng tiền thận trọng, duy trì tỷ lệ tiền mặt hợp lý thay vì chia hết cổ tức cho cổ đông. Khi có tranh chấp về thuế/phí, phải “phong tỏa” một lượng tiền tương ứng để sẵn sàng nộp phạt, tránh mất thanh khoản.

Thứ hai, công tác kế toán cần tuân thủ nguyên tắc dồn tích và thận trọng. Kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ với Công ty BC vì họ ghi nhận chi phí của quá khứ vào hiện tại sai lệch chuẩn mực. Các khoản phải được hạch toán đúng kỳ (matching principle), chi phí phải được ghi nhận vào kỳ mà nó phát sinh doanh thu. Đối với các khoản truy thu liên quan đến nhiều năm trước (như vụ 270 tỷ của Công ty BC), kế toán cần thực hiện điều chỉnh hồi tố (Retrospective restatement) vào báo cáo tài chính của các năm cũ, thay vì ghi nhận toàn bộ vào chi phí hoạt động của năm hiện tại làm méo mó chỉ số hiệu quả kinh doanh.

Các bản Thuyết minh báo cáo tài chính phải minh bạch ngay cả khi chưa có con số nộp phạt chính xác, trong phần Thuyết minh Báo cáo tài chính (mục “Nợ tiềm tàng”), kế toán buộc phải công bố rõ ràng về các tranh chấp hoặc rủi ro thay đổi đơn giá thuê đất đang diễn ra để nhà đầu tư biết trước.

Thứ ba, Hệ thống kiểm soát nội bộ cần có cơ chế cảnh báo sớm. Hệ thống kiểm soát của các công ty phân tích ở trên đều bị lọt lưới rủi ro pháp lý trong thời gian dài (2014-2019/2021). Hệ thống cần rà soát tuân thủ định kỳ (Compliance Audit), thành lập ban kiểm soát chuyên trách rà soát lại toàn bộ các hợp đồng thuê đất, giấy phép khai thác. Đặc biệt chú ý các điều khoản về tạm tính hoặc điều

chính giá trong các quyết định cho thuê đất của nhà nước. Kiểm soát nội bộ cần làm việc chặt chẽ với bộ phận pháp chế để cập nhật liên tục các thay đổi của Luật Đất đai, Luật Khoáng sản. Phải đặt câu hỏi: “Nếu Nhà nước áp dụng khung giá mới, công ty sẽ ảnh hưởng bao nhiêu tiền?” và báo cáo rủi ro này lên Ban Giám đốc hàng quý.

Thứ tư, Trách nhiệm của Ban Giám đốc (tính minh bạch và giải trình): Ban lãnh đạo chịu trách nhiệm cao nhất về tính trung thực của số liệu. Trách nhiệm giải trình (Accountability) khi có sự chênh lệch lớn về nghĩa vụ thuế/phí so với ước tính, Ban Giám đốc phải giải trình rõ nguyên nhân là do khách quan (chính sách thay đổi bất khả kháng) hay chủ quan (doanh nghiệp cố tình lách luật hoặc tính thiếu). Quan hệ nhà đầu tư (IR) chủ động, không được giấu tin xấu, khi nhận được các biên bản kiểm tra hay thông báo tạm nộp từ cơ quan thuế, Ban lãnh đạo cần công bố thông tin sớm nhất có thể. Việc để đến khi ra báo cáo kiểm toán mới vỡ lở (như trường hợp Công ty BC bị ý kiến ngoại trừ) sẽ làm mất hoàn toàn niềm tin của cổ đông và thị trường. Tăng cường đào tạo cho Ban Lãnh đạo và các chuyên viên kế toán/tài chính về các quy định mới và tiêu chuẩn kế toán quốc tế (IFRS) để nâng cao chất lượng báo cáo và giảm thiểu rủi ro pháp lý.

Thứ năm, đối với cơ quan quản lý nhà nước: cần

có cơ chế siết chặt quản lý công bố thông tin đảm bảo thông tin đến thị trường phải đúng, đủ, kịp thời và có chất lượng, tránh tình trạng nhà đầu tư bị bắt ngờ (như việc báo lỗ lớn). Kiểm soát chất lượng báo cáo tài chính quý cần yêu cầu công ty giải trình rõ ràng hơn về những biến động lớn giữa các quý (ví dụ: chi phí tăng vọt, lợi nhuận gộp không tương xứng với doanh thu). Siết chặt vai trò của đơn vị kiểm toán độc lập, phải có trách nhiệm cao hơn trong việc đánh giá tính hợp lý của các khoản mục chi phí lớn (như giá vốn hàng bán, chi phí quản lý) để phát hiện sớm các dấu hiệu bất ổn, đặc biệt khi công ty đang có dấu hiệu chuyển lỗ. Ngoài ra, cần xây dựng cơ chế giám sát để các công ty duy trì một cơ cấu tài chính lành mạnh, ít rủi ro biến động đột ngột. Khuyến khích (hoặc yêu cầu) các công ty xây dựng một chính sách cổ tức rõ ràng và duy trì nó ổn định trong nhiều năm, giúp ổn định kỳ vọng của cổ đông và giảm sự biến động giá do tin đồn cổ tức.

Bài học từ việc minh bạch và đầy đủ thông tin trên Bản thuyết minh Báo cáo tài chính của doanh nghiệp cho thấy, lợi nhuận kế toán có thể bị thổi bay chỉ sau một văn bản hành chính nếu doanh nghiệp quản trị rủi ro pháp lý lỏng lẻo. Việc hiểu rõ, cập nhật liên tục các thay đổi của chính sách, trích lập dự phòng sớm và minh bạch thông tin là tám khiên quan trọng nhất để bảo vệ giá trị doanh nghiệp trước những biến động này. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tài chính (2003), *Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ban hành Chuẩn mực kế toán số 21 - Trình bày báo cáo tài chính*;
2. Bộ Tài chính (2014), *Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*;
3. Bộ Tài chính (2013), *Thông tư 45/2013/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định*;
4. Chính phủ (2018), *Nghị định 41/2018/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập*;
5. Thanh tra Chính phủ (2023), *Kết luận thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ giai đoạn 2015-2023*;
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán giai đoạn 2019-2024 của một số đơn vị;
7. <https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Thue-Phi-Le-Phi>.

Ngày nhận bài: 08/12/2025
Ngày chỉnh sửa: 12/12/2025
Ngày duyệt đăng: 15/12/2025